| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 6 - SƠN LA** | **CỘNG CHIẾN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 107/2026/HS-ST
Ngày 09 - 02 - 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Đèo Văn Quỳnh.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Chinh Chiến, ông Tường Duy Bình.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2026/TLST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lường Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/01/1986; Nơi sinh Phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Tổ dân phố TL, phường TN, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; con ông Lường Văn Q (đã chết) và bà Hà Thị Q, sinh năm 1951; có vợ là Mùi Thị C, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không.

Tiền sự:

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 25 ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thời gian 24 tháng. Ngày 29/10/2022 đã chấp hành xong. (Chưa được xóa tiền sự).

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03 ngày 08/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Chấp hành xong ngày 08/10/2025. (Chưa được xóa tiền sự). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 17 tháng 12 năm 2025, tổ công tác Công an phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma tuý đối với Lường Văn H là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số: 393/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La dương tính với ma tuý, loại Methamphetamine. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng đề điều tra, xử lý, đồng thời thành lập hội đồng để thu giữ mẫu nước tiểu của Lường Văn H trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H1.

Tại Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 21/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định có chất ma túy, loại Amphetamine, Methamphetamine, Codeine, Morphine".*

Quá trình điều tra Lường Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma tuý và đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số: 393/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La. Chiều ngày 15/12/2025 sau khi đi làm thuê về H đi bộ một mình đến tổ dân phố Pa Khen, phường Thảo Nguyên, khi đi đến đoạn đường bê tông vắng người qua lại thì H gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ không quen biết được 01 viên hồng phiến và một ít Heroine được đựng trong gói nilon màu đỏ với gía 50.000 đồng, sau khi có được ma túy H hỏi và xin được thêm mảnh giấy bạc trên đường đi về nhà thì H đi vào trong một vườn mận bên đường sử dụng bằng hình thức nghiền viên hồng phiến thành bột rồi trộn với Heroine sau đó để ma tuý lên mảnh giấy bạc bật lửa đốt hít hết số ma tuý vừa mua được. Sau khi sử dụng ma tuý xong thì H vứt gói nilon màu đỏ với mảnh giấy bạc vào khe đá gần đó còn chiếc bật lửa màu tím còn gas vẫn đang sử dụng được H đem theo người rồi đi về nhà. Đến trưa ngày 17/12/2025 khi H đang đi bộ đi làm về tại tổ dân phố Pa Khen, phường Thảo Nguyên H gặp tổ công tác Công an phường Thảo Nguyên đang làm nhiệm vụ, kiểm tra và tiến hành xét nghiệm kiểm tra nhanh test nước tiểu của H, kết quả H "Dương tính" với chất ma tuý. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm nhanh của H dương tính với chất ma tuý, tổ công tác tiến hành lập biên sự việc nêu trên và mời H về trụ sở Công an phường Thảo Nguyên để làm việc.

Căn cứ vào lời khai của Lường Văn H ngày 17/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định hiện trường nơi Lường Văn H sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường chung được xác định là vườn mận chủ sở hữu là ông Lê Xuân Hoàn, sinh năm: 1979, trú tại tổ dân phố Pa Khen, phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La. Vườn mận có vị trí tại tọa độ: 249ºT20º52'56''B; 104º41'15''Đ; Phía Tây: Giáp với đường dân sinh nối liền với

đường tỉnh lộ 104; Phía Bắc: Giáp với vườn mận của ông Lường Xuân Thắng, sinh năm: 1974, trú tại: Tổ dân phố Chờ Lồng, phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La; Phía Đông: Giáp với vườn mận của ông Nguyễn Văn Luật, sinh năm: 1967, trú tại tổ dân phố Mía Đường, phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La; Phía Nam: Giáp với vườn mận của ông Lê Xuân Nghĩa, sinh năm: 1970, trú tại Tổ dân phố Mía Đường, phường Thảo Nguyên, tỉnh Sơn La. Từ đường tỉnh lộ 104 theo đường dân sinh vào 137m xác định đến địa điểm vườn mận trên. Trên vườn trồng nhiều cây mận đã già không xác định năm tuổi, xung quanh cây cỏ mọc nhiều.

Hiện trường cụ thể được xác định từ mép đường dân sinh về hướng Đông 15m và từ cột điện có ký hiệu TBA Mía Đường 1.16.4 về hướng Đông Bắc là 19m được xác định là vị trí số (1) đây là vị trí Lường Văn H khai nhận đã sử dụng ma túy cạnh phiến đá trong vườn mận. Vị trí số (2) là khe đá mà H khai nhận đã vứt gói nilon màu đỏ và mảnh giấy bạc, phiến đá có tiết diện dài 2,3mx1,1mx0,87m, loại đá vỉa bám rêu có cây cỏ mọc xung quanh cách vị trí số (1) về hướng Tây Bắc là 0,9m, cách mép đường dân sinh về hướng Đông là 14,5m, cách cột điện có ký hiệu TBA Mía Đường 1.16.4 về hướng Đông Bắc là 18,5m. Kết quả truy tìm các dụng cụ H sử dụng chất ma túy nhưng không thu giữ được.

Ngày 31/12/2025, Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho Lường Văn H diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả H diễn lại phù hợp với lời khai của H tại Cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 103/CT-VKS – KV6, ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La truy tố bị cáo Lường Văn H về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lường Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 27 tháng đến 33 tháng tù.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que test ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 bật lửa.

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 truy tố và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 12 giờ 44 phút ngày 17/12/2025, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 67 ngày 21/12/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Văn H khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quyết định số 393/QĐ – UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thảo nguyên, tỉnh Sơn La đã phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La truy tố Lường Văn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy đã từng có 02 tiền sự chưa được xóa về hành vi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để từ bỏ chất ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, bị cáo nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 test ma túy và 01 bật lửa công cụ phạm tội, xét thấy đây không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về một số vấn đề liên quan khác:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra, không xác định được đối tượng cụ thể, do đó không có căn cứ điều tra xử lý là đúng quy định.

- Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

**1.** Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

**2.** Xử phạt bị cáo Lường Văn H 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2025.

**3.** Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 test ma túy và 01 bật lửa (*Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án khu vực 6 - Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2026).*

**4.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/02/2026).

**Nơi nhận:**
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS tỉnh;
- Phòng THADS khu vực 6 - Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đèo Văn Quỳnh**